

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 09/2025/HS-ST
Ngày 23 tháng 01 năm 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Tiến Thân và bà Nguyễn Thị Thêu.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoà - Thư ký Toà án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa:

Bà Nhâm Thị Thanh Huyền - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 01 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 01/2025/TLST-HS ngày 02/01/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2025/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 01 năm 2025, đối với bị cáo:

Trần Tiến A, sinh ngày 01/9/2000 tại Thái Bình; nơi cư trú: Thôn M 1, xã V, huyện V, tỉnh Thái Bình; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Trần Quang D và bà Phạm Thị C; tiền sự: Không; tiền án: Bản án số 09/2024/HS-ST ngày 31/01/2024 của Tòa án nhân dân huyện Vũ Thư xử phạt Trần Tiến A 03 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án (bị cáo bỏ trốn trước khi xét xử); bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/12/2024 đến nay, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 16/7/2021, bị cáo Trần Tiến A điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Dream chở bạn là Trịnh Ngọc T, sinh ngày 14/01/2004, trú tại

thôn T, xã H, huyện V đi qua nhà Phạm Duy C, sinh ngày 20/11/1988, trú tại thôn M2, xã V, huyện V, tỉnh Thái Bình thì gặp em trai C là Phạm Tuấn A1, sinh ngày 14/8/1995, trú tại thôn M2, xã V, huyện V, tỉnh Thái Bình đang rửa xe mô tô trước cửa nhà C. T nhìn về phía Tuấn A1, Tuấn A1 nói “mày nhìn cái gì”, T bảo Tiến A dừng xe, T ngoái đầu lại chửi Tuấn A1 “mày thích cái gì, mày ra đây đánh nhau”. Tuấn A1 vào trong nhà cầm con dao ở bàn uống nước chạy ra thì Tiến A, T điều khiển xe đi và đến quán bia L ở thôn M1, xã V, huyện V, tỉnh Thái Bình ngồi uống bia. Một lúc sau, Tuấn A1 và Bùi Tấn M, sinh ngày 09/01/2003, trú tại thôn V, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình cầm dao đứng trước cửa quán, hai bên lời qua tiếng lại, T cầm đoạn gậy nhôm dài khoảng 150cm, Tiến A cầm ghế gỗ của quán thách thức đánh nhau, thì bà T3 ra can ngăn. T cầm viên gạch ném về phía M, Tuấn A1 nhưng không trúng. Cùng lúc đó C đến bảo M, Tuấn A1 đi về. Tiến A nghĩ M và Tuấn A1 có thể quay lại đánh nên điều khiển xe mô tô về nhà lấy hai đoạn tuýp sắt có gắn dao ở đầu dài khoảng 150cm mang ra để sau quán bia L, mục đích đề phòng khi M, Tuấn A1 quay lại sẽ có hung khí để đánh.

Tại nhà C, C bảo M gọi điện cho nhóm bạn của M đều trú tại huyện Đ để đến nhà C, gồm: Bùi Minh H, sinh ngày 16/02/2003, trú tại thôn T, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình; Bùi Tấn M, sinh ngày 09/01/2003, trú tại thôn V, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình; Nguyễn Duy T1, sinh ngày 10/9/2004, trú tại thôn K, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình; Quách Đình B, sinh ngày 23/6/2003, trú tại thôn S, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình; Bùi Trung Đ, sinh ngày 20/6/2004, trú tại thôn T, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình; Nguyễn Tiến D, sinh ngày 07/5/2004, trú tại thôn X, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình; Vũ Đức H1, sinh ngày 13/9/2003, trú tại thôn C, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình; Nguyễn Đức H2, sinh ngày 23/5/2004, trú tại thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình; Nguyễn Văn Việt A2, sinh ngày 22/12/2003, trú tại thôn K, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình và Bùi Văn H3, sinh ngày 29/5/2004, trú tại thôn K, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình đến nhà C ăn cơm, sau đó sẽ đi tìm gặp Trần Tiến A. Khoảng 20h cùng ngày, các đối tượng trên đi bộ đến nhà Tiến A tìm đánh nhưng không gặp được.

Khi nhóm C sang nhà Tiến A thì Tiến A vẫn đang ngồi uống bia tại quán bia L với nhóm bạn của bị cáo. Anh Phạm Ngọc Q, sinh năm 1989, trú tại thôn M1, xã V, huyện V gọi điện thoại cho Tiến A nói: “thằng C nó kéo người đến nhà đấy”. Sau khi nghe điện thoại, Tiến A ra sau quán bia cầm hai đoạn tuýp sắt có gắn dao ở

đầu chạy về nhà để đánh nhau với nhóm của C. T thấy Tiến A chạy về thì lấy xe máy đuổi theo phía sau, T cũng cầm gậy nhôm của quán bia chạy theo sau, mục đích để bảo vệ Tiến A nếu Tiến A bị đánh. Tiến A hai tay cầm hai đoạn tuýp sắt gắn dao chạy bộ về nhà thì gặp M và Tuấn A1 đang đi xe mô tô ngược chiều. Tiến A phi một đoạn tuýp sắt gắn dao về phía M và Tuấn A1 nhưng không trúng, cùng lúc đó anh T đi xe mô tô đến chở Tiến A về nhà.

Tiến A đi qua quán sửa xe Toàn Phát của anh Phạm Ngọc T1, sinh năm 1981, trú ở thôn M1, xã V, huyện V thì gặp xe của M và Tuấn A1 đi ngược chiều. Tiến A tiếp tục dùng tuýp sắt đầu có gắn dao phi về phía M, Tuấn A1 nhưng không trúng. Khi xe của anh T đi qua thì H1 dùng tuýp sắt vọt vào lưng Tiến A làm Tiến A ngã ra đường, anh T điều khiển xe bỏ chạy. M cầm tuýp gắn dao chém Tiến A từ trên xuống dưới 03 phát; Việt A2 dùng tuýp vọt 01 phát vào hai tay Tiến A trong tư thế ôm đầu; D dùng tuýp vọt 03 phát vào người, chân Tiến A; H2 dùng tuýp vọt 01 phát vào đùi Tiến A; H dùng tuýp vọt 01 phát vào chân Tiến A; Đ dùng dao bằng hai tay giơ sang bên trái chém 01 phát vào lưng Tiến A; H1 cầm tuýp vọt 01 phát vào lưng Tiến A; H2 dùng tuýp vọt 02 phát vào người Tiến A, sau đó H2 nhặt được đoạn tuýp có gắn dao tiếp tục chém về phía Tiến A 02 phát nhưng không trúng; T2 cầm tuýp vọt 02 lần nhưng không rõ có trúng hay không; H3 cầm tuýp nhưng đứng ngoài không đánh. Sau đó Tiến A vùng dậy chạy thì Tuấn A1 cầm tuýp sắt đuổi theo vọt 01 phát nhưng không trúng, M và Tuấn A1 tiếp tục đuổi theo Tiến A. Tiến A chạy vào trong quán sửa xe Toàn Phát, anh T4 ra can ngăn nên Tuấn A1, M cùng các đối tượng không đuổi đánh nữa và đi về nhà C. Hậu quả: Trần Tiến A bị thương tích, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 16%.

Đối với Trần Tiến A có hành vi chuẩn bị hung khí là tuýp sắt gắn dao bầu mang đến quán bia L của bà Nguyễn Thị T3 để ở đó mục đích để đánh Tuấn A1 và M. Khi Tiến A được anh Q gọi điện thông báo nhóm C, Tuấn A1 và M đến nhà tìm, Tiến A đã chủ động lấy hung khí từ quán bia về nhà để đánh nhau. Sau khi khởi tố, bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Ngày 28/8/2023, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình ban hành Cáo trạng nhưng bị cáo bỏ trốn nên không giao được cáo trạng. Ngày 25/10/2023, Viện kiểm sát ra quyết định tách vụ án, tạm đình chỉ vụ án và bị can, yêu cầu Cơ quan điều tra truy nã. Ngày 27/10/2023, Cơ quan điều tra đã ra quyết định truy nã số 05. Ngày 15/12/2024 bị cáo về đầu thú.

Cáo trạng số 07/CT-VKSTB ngày 31/12/2024, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình truy tố bị cáo Trần Tiến A về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 6 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố.

Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

* Tuyên bố: Bị cáo Trần Tiến A phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

* Áp dụng khoản 6 Điều 134; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 56 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Tiến A từ 15 - 18 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/12/2024. Tổng hợp với hình phạt 03 năm tù Bản án số 09/2024/HS-ST ngày 31/01/2024 của Tòa án nhân dân huyện Vũ Thư, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai tội là từ 04 năm 03 tháng đến 04 năm 06 tháng tù.

* Về xử lý vật chứng: Đã được giải quyết trong Bản án hình sự sơ thẩm số 95/2023/HS-ST ngày 20/12/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình.

Bị cáo Trần Tiến A không tranh luận gì và nói lời sau cùng: Bị cáo thấy rất ân hận về hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo để giảm cho bị cáo mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Tại phiên tòa, bị cáo Trần Tiến A khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án. Hành vi chuẩn bị hung khí nguy hiểm là dao phóng

lợn nhằm mục đích xâm phạm sức khỏe của người khác là hành vi nguy hiểm cho xã hội. Do vậy, có đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo Trần Tiến A đã cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”. Điều 134 - Bộ luật Hình sự quy định: “1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm...6. Người nào C bị vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm, a-xít nguy hiểm, hóa chất nguy hiểm hoặc thành lập hoặc tham gia nhóm tội phạm nhằm gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 02 năm hoặc phạt tù từ 03 tháng đến 02 năm”. Bị cáo đã chuẩn bị và sử dụng hung khí nguy hiểm là 02 dao phóng lợn mục đích để đánh nhau với nhóm của Phạm Duy C nhưng chưa gây thương tích cho ai nên hành vi của bị cáo cấu thành tội phạm theo quy định tại khoản 6 Điều 134 Bộ luật Hình sự như truy tố của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình là đúng người, đúng tội.

[3] Đánh giá về nhân thân, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào. Bị cáo khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình, đã ra đầu thú nên được áp dụng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, sau khi thực hiện hành vi phạm tội này thì bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội “Cố ý gây thương tích”, đã bị Tòa án nhân dân huyện Vũ Thư xử phạt 03 năm tù. Điều này thể hiện việc bị cáo không biết ăn năn hối cải, không tự cải tạo bản thân. Do đó cần phải lên cho bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội để răn đe, giáo dục bị cáo.

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Tiến A phạm tội “Cố ý gây thương tích”.
2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 6 Điều 134; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 56 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Tiến A 01 (một) năm tù. Tổng hợp hình phạt 03 năm tù tại Bản án số 09/2024/HS-ST

ngày 31/01/2024 của Tòa án nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai tội là 04 (bốn) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/12/2024.

3. Án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí, bị cáo Trần Tiến A phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 23/01/2025.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- VKSND Cấp cao tại Hà Nội;
- Cục THADS tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan điều tra CA tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thị Hà

